

Số: /2022/QĐST-HNGĐ

Đăk Tô, ngày 30 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 75/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2022 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*” giữa người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị NTT, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Khối 3, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

- Anh BML, sinh năm 1986;

Đơn vị công tác: Tiểu đoàn 4, trung đoàn 24, sư đoàn 10, quân đoàn 3.

Địa chỉ: Thôn 2, xã Tân Cảnh, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, chị NTT và anh BML yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn. Vì vậy Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung là Bùi Vũ Minh Quân, sinh ngày 28/02/2019. Thống nhất thỏa thuận: Giao con Bùi Vũ Minh Quân cho chị NTT

trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, và nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh BML cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng kể từ ngày 01/12/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh BML có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Việc thỏa thuận nuôi con là các đương sự tự thỏa thuận với nhau vì vậy xét thấy cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cập.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Thu nhận chịu toàn bộ số tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị NTT và anh BML thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao con Bùi Vũ Minh Quân cho chị NTT trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, và nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh BML cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng kể từ ngày 01/12/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Áp dụng khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015. Kể từ thời điểm các bên đương sự có thỏa thuận cấp dưỡng và chị NTT có đơn yêu cầu thi hành án cấp dưỡng mà anh BML chậm thi hành số tiền cấp dưỡng nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Anh BML có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự:

Chị NTT nhận chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự mà chị Thu đã nộp theo biên lai số AA/2010/0002535 ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum. Chị NTT đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND thị trấn Đăk Tô;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Hoa Như